

Số: 151/2024/QĐST-DS

D, ngày 21 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 474/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.
- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng A**
(tên viết tắt là **B**)

Địa chỉ: Số A Phố B, phường C, quận D, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Hồ Hùng A - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Phạm Ngọc K**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa A, số 275 đường B, phường C, thành phố D, thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy ủy quyền ngày 03 tháng 4 năm 2024.

- Bị đơn: Bà **Lưu Thị Huỳnh H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 36/3 đường A, phường B, quận D, thành phố Cần Thơ

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 67 A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh

Theo Giấy ủy quyền ngày 14 tháng 10 năm 2024.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất số tiền bà Lưu Thị Huỳnh H còn nợ Ngân hàng A (tên viết tắt là B) tạm tính đến ngày 14/10/2024 là 12.472.659.378 đồng (Bằng chữ: Mười hai tỉ bốn trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn ba trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó: số tiền gốc là: 9.276.440.000 đồng, lãi là 1.535.059.575 đồng theo Đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số:

+ CLN202289822531/HDTD ngày 18/01/2022;

+ CLN202289950930/HDTD ngày 25/01/2022;

+ CLN202290048371/HDTD ngày 27/01/2022;

đồng thời bà Lưu Thị Huỳnh H còn nợ Ngân hàng A (tên viết tắt là B) số tiền 298.577.801 đồng theo Đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 22/07/2019; 1.362.582.002 đồng theo Đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 28/02/2022.

Bị đơn bà Lưu Thị Huỳnh H có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn - B tổng cộng số tiền trên hạn chót đến hết ngày 20/12/2024.

Ngoài ra, bị đơn còn phải thanh toán nợ lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số CLN202289822531/HDTD ngày 18/01/2022; CLN202289950930/HDTD ngày 25/01/2022; CLN202290048371/HDTD ngày 27/01/2022 và Đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 22/07/2019; Đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 28/02/2022, kể từ ngày 15/10/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trong trường hợp, bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh đối với các khoản vay theo Đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số CLN202289822531/HDTD ngày 18/01/2022; CLN202289950930/HDTD ngày 25/01/2022 và CLN202290048371/HDTD ngày 27/01/2022 thì Ngân hàng A (tên viết tắt là B) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ, các tài sản thế chấp bao gồm:

+ Quyền sử dụng thửa đất số 172, tờ bản đồ số 19 tại ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BY 234998, số vào sổ cấp GCN: CH00914 do Ủy Ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 28/12/2015, cập nhật thay đổi thông tin chủ tài sản vào ngày 19/01/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

(Theo Hợp đồng thế chấp số CLN202289822531/HDTC ngày 20/01/2022, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Xuân Thắng ngày 20/01/2022 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, Hậu Giang ngày 21/01/2022).

+ Quyền sử dụng thửa đất số 46, tờ bản đồ số 53 tại ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CK 200637, số vào sổ cấp GCN: CS01421 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 28/12/2017, cập nhật thay đổi thông tin chủ tài sản vào ngày 18/02/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

+ Quyền sử dụng thửa đất số 48, tờ bản đồ số 53 tại ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DB 799541, số vào sổ cấp GCN: CS02934 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 22/02/2022, cập nhật thay đổi thông tin chủ tài sản vào ngày 01/3/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

+ Quyền sử dụng thửa đất số 23, tờ bản đồ số 53 tại ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CK 200227, số vào sổ cấp GCN: CS01420 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 07/12/2017, cập nhật thay đổi thông tin chủ tài sản vào ngày 18/02/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

+ Quyền sử dụng thửa đất số 47, tờ bản đồ số 53 tại ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CK 200453, số vào sổ cấp GCN: CS01423 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 12/12/2017, cập nhật thay đổi thông tin chủ tài sản vào ngày 18/02/2022 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

(Theo Hợp đồng thế chấp số CLN202289950930/HDTC ngày 11/3/2022, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Xuân Thắng ngày 11/3/2022 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành, Hậu Giang ngày 14/03/2022).

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Hẻm 137 đường Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận D, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DC 845800,

số vào sổ cấp GCN: CS03524 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 25/01/2022

(Theo Hợp đồng thế chấp số CLN202290048371/HDTTC ngày 28/01/2022, đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Thanh ngày 28/01/2022 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận D, thành phố Cần Thơ ngày 28/01/2022).

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 25.000.000 đồng. Nguyên đơn tự nguyện chịu, đã thực hiện xong.

Về án phí: Bị đơn phải chịu 60.236.000 đồng. Nguyên đơn được nhận lại 59.756.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0001365 ngày 27/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;*
- *Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận D;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận D;*
- *Lưu: VT, hồ sơ vụ án (TC: 12).*

THẨM PHÁN

Võ Hồng Thúy